

Bản án số: 39 /2023/HS-ST

Ngày: 28 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Nguyễn Tuấn Ngọc .

+ Ông: Nguyễn Dũng .

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị QuỳnhTrang - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Liên và ông Nguyễn Hồng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 06 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Thị Kiều D; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 18/6/2002; tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKHTT: Thôn Định Y, xã Trà Đ, huyện B, tỉnh Q; Nơi ở: Số 77A/19 đường Trần Văn D, P.Mỹ A, Q.Ng, TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; cha: Không rõ; mẹ: Bùi Thị N; Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Hiện bị cáo bị bắt ngày 17/9/2022 hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Bá P; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/7/2002; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHTT: thị trấn T, huyện Q, tỉnh T; Nơi ở: Phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn D, P.M, Q.Ng, TP.ĐQuốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án, tiền sự: Không; cha: Lê Bá H1 (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị H (còn sống); bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Bị cáo bị bắt ngày 17/9/2022, hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Tạ Ngọc D; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/6/2000; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHTT: Thôn T, xã Q, Huyện Q, T.T; Nơi ở: Phòng 306 căn hộ số 32

đường Trần Văn D, phường M, Q.Ng, TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án; tiền sự: Không; cha: Tạ Ngọc Đ; mẹ: Hoàng Thị Qn; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Hiện bị cáo bắt ngày 29/9/2022 hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Phạm Sỹ S; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/10/2003; tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHTT: Thôn H, xã Q, Huyện Q, tỉnh T; Nơi ở: Phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn D, phường M, quận N, TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; cha: Phạm Sỹ Th; mẹ: Lê Thị T. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo bị bắt ngày 29/9/2022 hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Hồ Thị H; Giới tính: nữ; Sinh ngày: 04/7/2004; tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKHTT và nơi ở: K448/H12/15 đường T tổ 46 phường H, quận C. TP.Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; cha: Hồ Văn Đ; mẹ: Nguyễn Thị Kh; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo bị bắt ngày 17/9/2022 hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1996. Trú tại: Thôn P, xã Phù K. Huyện T, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Chị Đàm Phúc Ngân Th, sinh năm: 2004. Trú tại: Số 830 T, Tổ 20 phường Th, quận T, TP Đg. Có mặt.

3. Chị Lê Thị Hoài Th, sinh năm: 2002. HKTT: Thôn 2 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Hà S, sinh năm: 1981. Trú tại: K77A/19 đường Trần Văn D, phường M, quận Ng, TP Đ. Vắng mặt.

5. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1996. Trú tại: Thôn T, phường Đ, thị xã B, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 07 giờ, tại phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn D, phường Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang Hồ Thị H và Lê Bá P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng còn có các đối tượng Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S, Nguyễn Thị Ph có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Đàm

Phúc Ngân Th, Lê Thị Hoài Th có hành vi sử dụng bóng cười và thu giữ cùng tang vật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được cùng với lời khai của các đối tượng, khoảng 11 giờ ngày 17/9/2023 tại phòng 402B căn hộ số 77A/19 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng), Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Thị Kiều D và tiến hành khám xét khẩn cấp nhưng không thu giữ được đồ vật gì liên quan.

Tạm giữ tài sản, đồ vật của Bùi Thị Kiều D 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu vàng gold, gắn sim số 0936125003.

Tiến hành kiểm tra nhanh ma túy đối với: Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Hồ Thị H, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S, Nguyễn Thị Ph, Đàm Phúc Ngân Th, Lê Thị Hoài Th cho cho kết quả: Diễm, Phong, Hiền, Dương, Sơn, Phúc và Thảo dương tính chất ma túy nhóm ATS; riêng Thương âm tính với chất ma túy .

Theo Kết luận giám định số: 203/KLMT-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng “Tinh thể rắn, màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu P1; chất bột màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu P1: 0,050 gam; mẫu P2: 0,001 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S khai nhận đã 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng Hồ Thị H 01 lần như sau .

- Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 16/9/2022, Bùi Thị Kiều D, Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Quang Duy (là bạn trai của Diễm, chưa rõ lai lịch) đang ở tại phòng trọ của Diễm thì Diễm rủ Phúc và Duy sử dụng ma túy (thuốc lắc và Ketamine) thì Phúc và Duy đồng ý. Diễm đem 01 gói nylon chứa 02 mẫu thuốc lắc (khoảng 01 viên), 01 gói nylon chứa ma túy Ketamine, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng và đĩa sứ để trên giường (nguồn gốc ma túy là của Diễm sử dụng vào ngày 15/9/2022 cùng với bạn - không rõ lai lịch tại quán karaoke, không nhớ địa chỉ còn dư đem về). Duy đổ ma túy loại Ketamine ra đĩa, xào chế để Diễm, Phúc và Duy sử dụng. Lúc này, Lê Bá P đang ở tại phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng cùng với Tạ Ngọc D và Phạm Sỹ S, Phong điện thoại qua messenger cho Diễm để rủ đi nhậu nhưng Diễm nói không đi và Diễm rủ Phong đến phòng Diễm để sử dụng ma túy thì Phong đồng ý. Phong rủ Dương đến phòng Diễm để sử dụng ma túy thì Dương đồng ý. Phong và Dương điều khiển xe máy đến phòng của D. Tại đây, Diễm đưa cho Ph 02 mẫu thuốc lắc, Phong sử dụng 01 mẫu, còn lại 01 mẫu Phong đưa cho D, D sử dụng khoảng $\frac{1}{4}$ viên, mẫu còn lại D để trên bàn trong phòng. Tiếp đó, Phong và D tự lấy ma túy Ketamine đã được xào, chế sẵn để trên bàn sử dụng. Lúc này trong phòng mở nhạc bằng điện thoại và không có đèn nên D liên hệ đến số điện thoại 0905103593 của nam thanh niên (không rõ lai lịch)

để thuê 02 đèn laze. Cả nhóm sử dụng ma túy đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì hết ma túy Ketamine. Diễm và Phong bàn nhau góp tiền mua thêm ma túy loại Ketamine để sử dụng, cụ thể:

Phong góp 1.000.000 đồng cho D bằng cách: Ph điện thoại qua ứng dụng messenger cho Hồ Thị H (là bạn gái của Phong, lúc này Hiền đang ở nhà) nhờ Hiền sử dụng tài khoản Ngân hàng Techcombank của Phong số 19037920815024 (được đăng ký trên điện thoại hiệu iPhone màu gold gắn sim số 0983739236 của Phong đưa cho Hiền sử dụng trước đó khoảng 10 ngày) chuyển 1.000.000 đồng vào số tài khoản 0377004836 Ngân hàng MB bank của Phạm Sỹ S (tài khoản này do Tạ Ngọc D đang sử dụng). Sau đó, Phong nhờ D chuyển số tiền trên đến số tài khoản 0936125003 Ngân hàng MB bank của D (Ph không nhờ Hiền chuyển tiền trực tiếp cho D là do Ph sợ Hiền biết việc Ph đang ở cùng với D là bạn gái cũ của Phong; lúc này, Hiền không biết việc chuyển tiền cho Phg để mua ma túy). Tiếp đó, Phong điện thoại rủ Phạm Sỹ S đến phòng của D sử dụng ma túy và nói S góp 1.000.000 đồng chuyển tiền đến số tài khoản của Diễm để mua ma túy thì Sơn đồng ý. S sử dụng tài khoản Ngân hàng Techcom bank của S số 19038571808017 chuyển 1.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng MB bank của D để mua ma túy rồi đến phòng của D.

Sau đó, Di sử dụng điện thoại sim số 0936125003 gọi đến số 0934739206 của “A xì bích” liên hệ mua 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 3.000.000 đồng (tiền của Ph, Svà D mỗi người góp 1.000.000 đồng) và hẹn giao dịch tại khu vực trước căn hộ số 77A/19 đường Trần Văn Dư thì “A xì bích” đồng ý và cho số tài khoản 0110679551 Ngân hàng Đông Á (chủ tài khoản tên PHAM DINH THANG) để Diễm chuyển tiền. Khoảng 15 phút sau, “A xì bích” đem ma túy đến thì Diễm xuống lấy 01 gói ma túy Ketamine (được để sẵn tại chậu cây trước căn hộ) và đem lên phòng để trên giường. D lấy một ít ma túy đổ ra đĩa và xào, chế. Lúc này, Sơn cũng vừa đến phòng của D, Dương đưa cho S01 mẫu ma túy thuốc lắc còn lại để S sử dụng. Thấy có nhiều người nên D nói với Phong “Anh rủ đông người sao không báo em trước”, sợ không an toàn nên Phong rủ cả nhóm qua phòng của P để tiếp tục sử dụng ma túy thì cả nhóm đồng ý.

- Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/9/2023, D, D, Ph, Ph, D và S từ phòng trọ của D di chuyển đến phòng của trọ của Phong tại phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng. Trước khi đi, D đổ ma túy loại Ketamine đã xào trên đĩa vào lại gói nylon, cầm theo ống hút được quấn bằng tờ 10.000 đồng và đưa cho D cầm trên tay, Phong và Sơn mang theo 02 đèn laze qua phòng của Ph rồi cả nhóm tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Hồ Thị H đến phòng của Phong chơi và thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy nên Hiền cũng lấy ma túy Ketamine sử dụng cùng cả nhóm.

Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi cả nhóm sử dụng hết ma túy thì Ph nói D mua thêm 01 gói ma túy Ketamine và 01 viên ma túy thuốc lắc để cả nhóm sử dụng

tiếp thì D nói hết tiền, Phong nói Hiền chuyển tiền từ tài khoản của Phong qua tài khoản của D. D liên hệ với “A xì bích” để mua ma túy thì “A xì bích” báo giá 3.850.000 đồng, hẹn giao ma túy tại trước căn hộ số 32 đường Trần Văn Dư. Diễm báo giá lại cho Hi, H chuyển 3.850.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Techcom bank của Phong đến tài khoản Ngân hàng MB bank của D. Diễm chuyển tiếp vào tài khoản Ngân hàng Đông Á của PHAM DINH THANG. Một lúc sau, nam thanh niên (không rõ lai lịch) đến giao ma túy thì Diễm nói Phong xuống nhận. Phong đem ma túy lên phòng để trên giường, D đến đổ ma túy Ketamine lên đĩa sứ màu trắng (có sẵn trong phòng), Sơn lấy trong túi 01 thẻ nhựa Ngân hàng MB bank đưa cho D và D nhét 01 thẻ nhựa Ngân hàng Techcom bank của Sơn vút trong phòng đưa cho D để xào, chẻ ma túy để trên giường. Sau đó, D và D về trước, còn Phong, Dương, Sơn, Ph và H ở lại tiếp tục sử dụng ma túy Ketamine.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Đàm Phúc Ngân Th (trước đó do Phúc rủ Thảo đến chơi) và Lê Thị Hoài Th (do Hiền rủ đến để nói chuyện với Diễm người yêu cũ của Phong) lần lượt đến phòng của Phong chơi nhưng không sử dụng ma túy (do đã hết ma túy). Lúc này, Phúc liên hệ qua zalo của một đối tượng (không rõ lai lịch, tin nhắn đã xóa) mua 01 bình khí cười (NO₂) với giá 1.700.000 đồng để cả nhóm sử dụng (Dương là người xuống nhận bình khí cười, vỏ bóng cao su và trả tiền trực tiếp cho người bán).

Đến khoảng 07 giờ ngày 17/9/2022, trong lúc khi Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S, Nguyễn Thị Ph, Hồ Thị H, Đàm Phúc Ngân Th và Lê Thị Hoài Th phê ma túy, nghe nhạc và sử dụng bóng cười tại phòng 306 căn hộ số 32 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 29/CT- VKS ngày 12/5/2023, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Hồ Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S và Hồ Thị H về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S và Hồ Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” .

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Thị Kiều D từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Bá P từ từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Tạ Ngọc D từ 7 năm đến 8 năm tù.

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Sỹ S từ 7 năm đến 8 năm tù.

- Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hồ Thị H từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Về phần xử lý tang vật đề nghị gồm:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Mẫu giám định hoàn trả và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong 01 bì thư trắng kèm theo kết luận giám định số 203 ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng;

02 thẻ nhựa Ngân hàng MB bank và Ngân hàng Techcom bank mang tên Phạm Sỹ S; 01 vỏ bình kim loại màu xanh (không còn khí); 10 vỏ bao bóng cao su; Các sim điện thoại số: 0936125003 của Bùi Thị Kiều D; 0377004836 của Phạm Sỹ S; 0333107268 của Tạ Ngọc D; 0983739236 của Lê Bá P.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu vàng gold của Bùi Thị Kiều D; 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu trắng, số imel: 356722088726111 của Lê Bá P (ký hiệu P3); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold của Tạ Ngọc D (ký hiệu D1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone X màu đen của Phạm Sỹ S (ký hiệu S1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold của Hồ Thị H (ký hiệu H3); 02 đèn laze; 01 loa máy vi tính của Tạ Ngọc D.

- Đối với 0,051 gam ma túy loại Ketamine thu giữ của Lê Bá P và cả nhóm đang sử dụng nhưng chưa hết thì bị bắt quả tang nên hành vi của các bị cáo không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Ngoài ra, Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S, Hồ Thị H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đàm Phúc Ngân Th sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 15/9/2022 với bạn (chưa rõ lai lịch) tại quán karaoke (không rõ địa

chỉ), Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật .

- Đối với Nguyễn Thị Ph không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ .

Ngoài ra Nguyễn Thị Ph và Tạ Ngọc D còn có hành vi mua 01 bình khí cười và các vỏ bóng cao su cho cả nhóm sử dụng và đã sử dụng hết. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán bình khí NO₂ và bóng cười. Do đây là hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ nên Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đề nghị tiêu hủy tang vật là có căn cứ.

- Đối với Lê Thị Hoài Th không tham gia vào việc tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy mà chỉ có hành vi sử dụng bóng cười. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Đối với nam thanh niên có tên “A xì bích” bán ma túy cho Diễm; các đối tượng giao ma túy, cho thuê đèn và Nguyễn Quang Duy (bạn trai của Diễm) có hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Hà S là người quản lý căn hộ số K77A/19 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng và ông Huỳnh Văn T là người quản lý căn hộ số 32 đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng nhưng không biết các bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong căn hộ do mình quản lý. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Từ khoảng 21 giờ ngày 16/9/2022 đến 07 giờ ngày 17/9/2022, tại phòng 402B căn hộ số 77A/19 và phòng 306 căn hộ số 32 cùng đường Trần Văn Dư, P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S và Duy (chưa rõ lai lịch) đã 02 lần; riêng Hồ Thị H đã 01 lần có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine và ma túy thuốc lắc cho cả nhóm và Nguyễn Thị Ph.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Hồ Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý và sử dụng. Các bị cáo nhận thức được điều đó nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu nghiện của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho mình và các đối tượng khác. Hành vi các bị cáo gây ra là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc và là nguyên nhân gây ra nhiều loại hình tội phạm nghiêm trọng khác tại địa phương.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S đã 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine và ma túy thuốc lắc cho cả nhóm và cùng sử dụng, còn Hồ Thị H đã 01 lần. Hành vi của các bị cáo Diễm, Phong, Dương, Sơn nêu trên đều thực hiện do lỗi cố ý, đủ tố cấu thành “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 255 BLHS. Còn hành vi Hồ Thị H được quy định điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

[5] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này bị cáo Diễm là người đề xuất và khởi xướng rủ các bị cáo đến sử dụng ma túy, bị cáo chuẩn bị đĩa, thuốc, ống hút, bị cáo góp tiền và trực tiếp điện thoại mua ma túy để về cho cả nhóm sử dụng. Bị cáo Phong sau khi được D gọi điện rủ đến sử dụng ma túy thì đồng ý và hưởng ứng tích cực và rủ thêm S và D cùng tham gia sử dụng ma túy, cùng góp tiền trực tiếp cho D mua ma túy và khi không có tiền mặt Ph nói H chuyển tiền từ tài khoản của Phong qua tài khoản của Diễm. 3.850.000 đồng để mua ma túy lần 2 để có cùng sử dụng. Do đó vai trò của hai bị cáo này như nhau nên cùng phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo D và S sau khi được Ph rủ đã đồng ý cùng tham gia sử dụng ma túy cả hai lần, D liên hệ mua khí cười và nhận khí cười cũng như thanh toán tiền. S khi tham gia cùng góp tiền 1.000.000đ bằng cách chuyển tiền vào tài khoản của D để Diễm mua cùng sử dụng. Do vậy hành vi của D và S là ngang nhau.

Bị cáo H tham gia 01 lần cùng các bị cáo và giúp Ph chuyển tiền từ tài khoản của Ph đến cho D để có tiền mua ma túy cùng sử dụng. Do đó bị cáo chịu mức án thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn.

Thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội thời gian để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Các bị cáo D, Ph, D, S Hiền đều chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn rõ ràng; thuộc tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 Hộp Giấy dán kín đựng vỏ bao gói mẫu P1, P2(đĩa sứ, ống hút, 02 thẻ nhựa ngân hàng (Techcombank và Mb Bank) mang tên Phạm Sỹ S là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 203 ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, niêm phong kín, có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS CATP Đà Nẵng. Các sim điện thoại số: 0936125003; 0377004836 ; 0333107268; 0983739236; 01 vỏ bình kim loại màu xanh (không còn khí); 10 vỏ bao bóng cao su màu trắng của Nguyễn Thị Ph. Các tài sản này cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tài sản gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu vàng gold ký hiệu D3; 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu trắng, số imel: 356722088726111 (ký hiệu P3); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold niêm phong (ký hiệu D1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone X màu đen (ký hiệu S1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold (ký hiệu H3); 02 đèn laze; 01 loa máy vi tính. Các tài sản này thấy còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/05/2023.

Đối với 0,051 gam ma túy loại Ketamine thu giữ của Lê Bá P và cả nhóm đang sử dụng nhưng chưa hết thì bị bắt quả tang nên hành vi của các bị cáo không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Ngoài ra, Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S, Hồ Thị H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đàm Phúc Ngân Th sử dụng trái phép chất ma túy vào tối ngày 15/9/2022 với bạn (chưa rõ lai lịch) tại quán karaoke (không rõ địa

chỉ), Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật .

- Đối với Nguyễn Thị Ph không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án nhân dân Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở .

Ngoài ra Nguyễn Thị Ph và Tạ Ngọc D còn có hành vi mua 01 bình khí cười và các vỏ bóng cao su cho cả nhóm sử dụng và đã sử dụng hết. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán bình khí NO₂ và bóng cười. Do đây là hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ nên Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đề nghị tiêu hủy tang vật là có căn cứ.

- Đối với Lê Thị Hoài Th không tham gia vào việc tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy mà chỉ có hành vi sử dụng bóng cười. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Đối với nam thanh niên có tên “A xì bích” bán ma túy cho D; các đối tượng giao ma túy, cho thuê đèn và Nguyễn Quang D (bạn trai của D) có hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với bà Nguyễn Thị Hà S và ông Huỳnh Văn T là người quản lý căn hộ nhưng không biết các bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong căn hộ do mình quản lý. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[9] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị Kiều D, Lê Bá P, Tạ Ngọc D, Phạm Sỹ S và Hồ Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” .

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Thị Kiều D 8 năm (Tám năm). Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Bá P 8 năm(Tám năm). Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Tạ Ngọc D 7 năm 6 tháng tù (Bảy năm sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2022.

- Căn cứ: Điểm a,b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Sỹ S 7 năm 6 tháng tù (Bảy năm sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2022.

- Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Hồ Thị H 7 năm tù (Bảy năm). Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

a/ Tịch thu tiêu hủy gồm:

01 Hộp Giấy dán kín đựng vỏ bao gói mẫu P1, P2(đĩa sứ, ống hút,02 thẻ nhựa ngân hàng (Techcombank và Mb Bank) mang tên Phạm Sỹ S là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 203 ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, niêm phong kín, có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS CATP Đà Nẵng. Các sim điện thoại số: 0936125003; 0377004836 ; 0333107268; 0983739236; 01 vỏ bình kim loại màu xanh (không còn khí); 10 vỏ bao bóng cao su màu trắng của Nguyễn Thị Ph.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu vàng gold ký hiệu D3; 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu trắng, số imel: 356722088726111 (ký hiệu P3); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold niêm phong (ký hiệu D1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone X màu đen (ký hiệu S1); 01 ĐTDĐ hiệu iPhone màu gold (ký hiệu H3); 02 đèn laze; 01 loa máy vi tính.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm gửi tại cơ quan Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/05/2023.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Anh